

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 286/2020/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thị YN, sinh năm 1990; trú tại: Ấp LH, xã LN, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- *Bị đơn*: Ông Trần Minh T, sinh năm 1984; HKTT: Ấp C, xã QMT, huyện Tân Trù, tỉnh Long An; tạm trú: Nhà trọ H, số X, khu phố Đ, phường VP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57 và Điều 58 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị YN và ông Trần Minh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị YN và ông Trần Minh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Sau khi ly hôn, giao cho bà Nguyễn Thị YN trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Trần Nguyễn TN, sinh ngày 14/9/2014.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Ghi nhận sự tự nguyện của ông T cấp dưỡng nuôi con số tiền 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi, thời gian bắt đầu thực hiện từ tháng 6 năm 2020.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành cho đến khi thi hành xong, nếu người phải thi hành án chậm thi hành, thì còn phải chịu lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị YN tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng) án phí cấp dưỡng, khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0046380 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- TAND tỉnh Bình Dương;
- UBND xã LN, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Trọng Quân